

Số: **5 7 6 8**
/BCT-CNHà Nội, ngày **07** tháng 8 năm 2020

V/v phối hợp cung cấp thông tin về quy hoạch các loại khoáng sản trên địa bàn tỉnh, thành phố

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017, Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch và Quyết định số 295/QĐ-TTg ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Để triển khai thực hiện Quy hoạch, Bộ Công Thương trân trọng đề nghị quý Cơ quan phối hợp thực hiện một số nội dung sau:

1. Rà soát tình hình hoạt động của các dự án thăm dò, khai thác, chế biến của từng dự án, từng loại khoáng sản trên địa bàn tỉnh, bao gồm: bô-xít; sắt; titan; apatit; chì, kẽm; cromit, mangan; thiếc, vonfram và antimon; vàng, đồng, niken, molipden; đá quý, đất hiếm; khoáng chất công nghiệp (serpentin, barit, grafit, fluorit, bentonit, diatomit và talc); khoáng chất nguyên liệu đá vôi trắng (đá hoa), magnezit; khoáng chất (mica, pyrit, quartzit, thạch anh, silimanit, sericit, vermiculit); nước khoáng, nước nóng thiên nhiên. Biểu báo cáo chi tiết nêu tại Phụ lục kèm theo.

2. Đánh giá chung về tình hình thực hiện thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng của từng khoáng sản trên địa bàn tỉnh thời kỳ 2016-2020, bao gồm: tình hình thu ngân sách địa phương, Trung ương, các khoản thu khác (nếu có); tình hình chấp hành pháp luật về khoáng sản và bảo vệ môi trường; những tồn tại, khó khăn, vướng mắc.

3. Đề xuất định hướng, giải pháp quy hoạch đối với các khoáng sản nói chung, từng loại/ nhóm khoáng sản nói riêng; đề xuất việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch dự án thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản; khu/cụm công nghiệp chế biến khoáng sản giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2030 và cơ chế, chính sách, vấn đề khác liên quan (nếu có).

4. Phân công đơn vị làm đầu mối để làm việc với Đoàn công tác kiểm tra quy hoạch khoáng sản của Bộ Công Thương và cung cấp các tài liệu liên quan phục vụ công tác lập Quy hoạch các loại khoáng sản theo yêu cầu.

Báo cáo đề nghị gửi về Bộ Công Thương trước ngày 30 tháng 8 năm 2020, kèm theo file điện tử đến địa chỉ: hanm@moit.gov.vn hoặc cantv@moit.gov.vn.

(Liên hệ: Thái Văn Cần, Cục Công nghiệp, ĐT: 0912.745.563)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (đề b/cáo);
- Lưu: VT, CN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Đỗ Thắng Hải

BIỂU BÁO CÁO RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ DỰ ÁN QUY HOẠCH KHOÁNG SẢN

(Kèm theo công văn số **5 7 6 8**/BCT-CN ngày **07** tháng 8 năm 2020 của Bộ Công Thương)

I. DỰ ÁN THĂM DÒ

TT	Tên dự án	Địa điểm	Chủ đầu tư	Loại khoáng sản	Số giấy phép	Mục tiêu thăm dò	Kết quả thăm dò	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Hiện trạng
1

II. DỰ ÁN KHAI THÁC

TT	Thông tin Dự án	Đơn vị tính	Dự án số 1	Dự án số 2	Dự án số 3	Dự án số 4	Dự án số ...
1.	Tên dự án						
2.	Loại Khoáng sản						
3.	Địa điểm dự án						
4.	Chủ đầu tư (tên, địa chỉ trụ sở, số điện thoại liên hệ)						
5.	Cơ quan tư vấn: Lập dự án, TKKT						
6.	Số giấy phép khai thác mỏ						
7.	Căn cứ Quy hoạch số...hoặc CV bổ sung Quy hoạch số...						
8.	Tài nguyên, trữ lượng						
9.	Công suất thiết kế (theo từng loại KS)						
10.	Công suất khai thác thực tế (theo từng loại KS): Năm 2016, Năm 2017, Năm 2018, Năm 2019 và dự kiến Năm 2020:						
11.	Công nghệ khai thác (Hầm lò; Lộ thiên; Lộ thiên + Hầm lò)						
12.	Tôn thất khai thác chung	%					
13.	Nhà máy tuyền:						

TT	Thông tin Dự án	Đơn vị tính	Dự án số 1	Dự án số 2	Dự án số 3	Dự án số 4	Dự án số ...
	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng riêng hay chung với dự án mô: - Công suất (theo sản phẩm): - Công nghệ tuyển - Tỷ lệ thu hồi: 						
14.	<ul style="list-style-type: none"> Thị trường tiêu thụ sản phẩm - Xuất khẩu: - Tiêu thụ trong nước: 	Tấn					
15.	Hệ thống xử lý môi trường (liệt kê hệ thống xử lý MT như: Hệ thống thu gom, xử lý nước thải mô, chất thải rắn, chống bụi, chống ồn..						
16.	<ul style="list-style-type: none"> Nhân lực: - Tổng số lao động: - Số lượng Kỹ sư, Cao đẳng chuyên ngành mô - Số lao động kỹ thuật qua đào tạo 						
17.	Tổng mức đầu tư dự án						
18.	Thu nhập bình quân						
19.	Doanh thu: Năm 2016, Năm 2017, Năm 2018, Năm 2019 và dự kiến Năm 2020:						
20.	<ul style="list-style-type: none"> Các khoản trích nộp Năm 2016, Năm 2017, Năm 2018, Năm 2019 và dự kiến Năm 2020: theo quy định, phân theo: - Thuế: - Phí, lệ phí: - Khác (nếu có): 						
21.	<ul style="list-style-type: none"> Đánh giá chung về Dự án: - Tính đầy đủ về hồ sơ, thủ tục pháp lý. - Tính phù hợp, đầy đủ theo Quy 						

TT	Thông tin Dự án	Đơn vị tính	Dự án số 1	Dự án số 2	Dự án số 3	Dự án số 4	Dự án số ...
	hoạch. - Tính phù hợp, đầy đủ theo thiết kế mô. - Việc chấp hành chính sách pháp luật về khoáng sản, BVMT, ATLD, lao động... - Trách nhiệm của DN đối với địa phương theo cam kết.						
22.	Những khó khăn, vướng mắc của Dự án						
23.	Đề xuất của doanh nghiệp (nếu có)						

III. DỰ ÁN CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN

TT	Thông tin Dự án	Đơn vị tính	Dự án số 1	Dự án số 2	Dự án số 3	Dự án số 4	Dự án số ...
1.	Tên dự án						
2.	Loại Khoáng sản						
3.	Địa điểm đầu tư						
4.	Chủ đầu tư (tên, địa chỉ trụ sở, số điện thoại liên hệ)						
5.	Cơ quan tư vấn: Lập dự án, TKKT						
6.	Căn cứ Quy hoạch số...hoặc CV bổ sung Quy hoạch số...						
7.	Nguồn cung cấp nguyên liệu						
8.	Sản phẩm chế biến, chất lượng						
9.	Công suất thiết kế (theo từng loại KS)						
10.	Công suất (theo từng loại sản phẩm): Năm 2016, Năm 2017, Năm 2018, Năm 2019 và dự kiến Năm 2020:						
11.	Công nghệ chế biến						

TT	Thông tin Dự án	Đơn vị tính	Dự án số 1	Dự án số 2	Dự án số 3	Dự án số 4	Dự án số ...
12.	Thị trường tiêu thụ sản phẩm - Xuất khẩu: - Tiêu thụ trong nước:	Tấn					
13.	Hệ thống xử lý môi trường (liệt kê hệ thống xử lý MT như: Hệ thống thu gom, xử lý nước thải mô, chất thải rắn, chống bụi, chống ồn..						
14.	Nhân lực: - Tổng số lao động: - Số lượng Kỹ sư, Cao đẳng chuyên ngành - Số lao động kỹ thuật qua đào tạo						
15.	Tổng mức đầu tư dự án						
16.	Thu nhập bình quân						
17.	Doanh thu: Năm 2016, Năm 2017, Năm 2018, Năm 2019 và dự kiến Năm 2020:						
18.	Các khoản trích nộp năm Năm 2016, Năm 2017, Năm 2018, Năm 2019 và dự kiến Năm 2020: theo quy định - Thuế: - Phí, lệ phí: - Khác (nếu có):						
19.	Đánh giá chung về Dự án: - Tính đầy đủ về hồ sơ, thủ tục pháp lý - Tính phù hợp, đầy đủ theo Quy hoạch, theo thiết kế mô.						

TT	Thông tin Dự án	Đơn vị tính	Dự án số 1	Dự án số 2	Dự án số 3	Dự án số 4	Dự án số ...
	<ul style="list-style-type: none"> - Tính phù hợp, đầy đủ theo thiết kế mô. - Sự gắn kết và đảm bảo nguồn nguyên liệu cho dự án chế biến - Việc chấp hành chính sách pháp luật về khoáng sản, BVMT, ATLD, lao động... - Trách nhiệm của DN đối với địa phương theo cam kết. 						
20.	Những khó khăn, vướng mắc của Dự án						
21.	Đề xuất của doanh nghiệp (nếu có)						